Toµ ¸n nh©n d©n
HuyÖn hµ qu¶ng
tØnh cao b»ng

Céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 25/2019/HS-ST
Ngày: 31-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀ QUẢNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Long Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà: Nông Thị Huyền;
Ông: Lê Đại Tiến.
- Thư ký phiên tòa: Ông Đàm Nhật Hoàng.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Bế Thị Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2019/TLST-HS ngày 02-12-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2019/QĐXXST-HS ngày 17-12-2019 đối với:

Bị cáo: Lý Thị L, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1986, tại xã S, huyện H, tỉnh Cao Bằng; nơi cư trú: Xóm Đ, thị trấn X, huyện H, tỉnh Cao Bằng (là nơi đăng ký hộ khẩu thường trú); nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Hoàng L2 và bà Lương Thị D; có chồng là Bế Văn G và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08-09-2019 cho đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi liên quan đến vụ án:* Anh Triệu Văn T, sinh năm 1998; Nơi cư trú: Xóm B, xã X, huyện T, tỉnh Cao Bằng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do gặp khó khăn về kinh tế và đến kỳ hạn trả nợ, nên bị cáo Lý Thị L nảy sinh ý định đi Trung Quốc mua pháo về để bán kiếm lời. Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 08-9-2019, Lý Thị L mượn xe mô tô biển kiểm soát 11Y1 - 001.01 của anh Triệu Văn T (lý do mượn xe đi thăm con), điều khiển xe mô tô từ thành phố Cao Bằng đến Cửa khẩu S (xã S, huyện H) để sang Trung Quốc mua pháo. Khi còn cách đầu cầu bên trái Cửa khẩu 18,7m, L để xe mô tô trên lề đường bên trái, L mở cốp xe lấy 01 đoạn dây cao su và 01 áo vải chống nắng, rồi đi bộ theo đường mòn vào đồi T đi qua cột Mốc 646 (thuộc xóm N, xã S), L dùng tay chân bám vào các

song sắt cách cột Mốc 646 15,6m (phần song sắt được hàn thêm nhô ra ngoài hàng rào biên giới dài 80cm ngay trên bờ suối giữa biên giới Việt Nam - Trung Quốc) và lách người qua hàng rào biên giới Việt Nam - Trung Quốc, đi bộ vào Trung Quốc để mua pháo. Khi đến một cửa hàng tạp hóa Trung Quốc, L trao đổi với người phụ nữ Trung Quốc về giá cả của các loại pháo bằng tiếng địa phương và biết được giá cả tính bằng đồng Nhân dân tệ (tiền Trung Quốc): 01 hộp pháo loại dàn 36 quả/15 đồng, 01 bánh pháo dây/60 đồng, 01 hộp pháo loại dàn 100 quả/60 đồng. Sau khi biết được giá, L mua 16 hộp pháo loại dàn 36 quả, 06 bánh pháo dây, 01 hộp pháo loại dàn 100 quả, hai bên thương lượng và người phụ nữ Trung Quốc nhất trí bán tất cả số pháo trên cho L với giá 2.000.000 (Hai triệu đồng chẵn) tiền Việt Nam và L trả tiền luôn. Mục đích của L mua số pháo trên về Việt Nam sẽ bán lại với giá là: 01 hộp loại dàn 36 quả, bán lại giá 150.000đ; 01 hộp loại dàn 100 quả, bán lại giá 350.000đ; 01 bánh pháo dây, bán lại giá 250.000đ.

Sau khi L mua xong, người phụ nữ Trung Quốc cho pháo vào hai bao tải dứa màu xanh, rồi chở ra hết đoạn đường bê tông bên Trung Quốc (cách hàng rào biên giới khoảng 100m) cho L. Rồi L một mình vác hai bao tải pháo (chia làm hai chuyến) từ vị trí hết đoạn đường bê tông bên Trung Quốc đến đặt gần hàng rào biên giới Trung Quốc - Việt Nam, L dùng dây cao su và áo chống nắng buộc vào một bao tải pháo đeo lên lưng rồi lách qua hàng rào biên giới. Sau khi sang đến đất Việt Nam, L đặt bao tải pháo xuống cạnh Mốc 646 rồi cởi dây cao su và áo chống nắng đút qua khe hàng rào biên giới. L tiếp tục lách qua hàng rào biên giới sang đất Trung Quốc, dùng dây cao su và áo chống nắng buộc bao tải pháo thứ hai lên lưng rồi theo đường cũ lách qua hàng rào biên giới về đất Việt Nam. L tập kết hai bao tải pháo về cùng một vị trí cách chỗ để xe máy 33m, rồi dắt xe máy tới chỗ để pháo. L cởi dây cao su và áo chống nắng ra khỏi một bao tải pháo rồi buộc dây cao su vào đuôi xe mô tô BKS 11Y1 - 001.01. Khoảng 19 giờ 40 phút cùng ngày, khi L đang nhấc một bao tải pháo lên sau xe để buộc thì bị tổ công tác liên ngành (Công an huyện Hà Quảng, Đồn biên phòng cửa khẩu Sóc Giang, Chi cục hải quan cửa khẩu Sóc Giang) phát hiện, bắt quả tang. Vật chứng thu giữ gồm: 02 bao tải dứa màu xanh (một bao tải chứa 06 bánh pháo dây đựng trong thùng cát tông; một bao tải chứa 16 hộp pháo loại dàn 36 quả đựng trong thùng cát tông và 01 hộp pháo loại dàn 100 quả) cùng các vật chứng khác. Quá trình khám xét phòng trọ của Lý Thị L, không thu thập được đồ vật, tài liệu gì thêm.

Qua kiểm tra xác định toàn bộ số pháo thu giữ của Lý Thị L có tổng khối lượng là 38 (Ba mươi tám) kilogam. Tại bản Kết luận giám định số 157/KL-PC09 ngày 12-9-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật gửi giám định đều chứa thuốc pháo; khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại bản Cáo trạng số 26/CT-VKSHQ ngày 29-11-2019, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lý Thị L về tội " Buôn bán hàng cấm", theo điểm k khoản 2 Điều 190 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng trong phần tranh luận đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm k khoản 2 Điều 190; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lý Thị L phạm tội "Buôn bán hàng cấm" và xử phạt Bị cáo từ 05 năm đến 06 năm tù; miễn hình phạt bổ sung cho Bị cáo.

Đề nghị áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy toàn bộ số pháo, áo chống nắng, dây cao su; trả lại cho bị cáo L 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ đen, 01 túi xách, 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị L.

Đề nghị áp dụng các điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; các điều 6, 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án, buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, Bị cáo công nhận hành vi Bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; việc Bị cáo dùng xe mô tô của anh Triệu Văn Tuyến đi mua pháo, anh Tuyến hoàn toàn không biết.

Người có quyền lợi liên quan anh Triệu Văn Tuyến trình bày tại phiên tòa: Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11Y1 - 001.01 thuộc sở hữu của Anh (nguồn gốc anh mua lại với chị Hoàng Thị Tố N, nhưng chưa kịp sang tên), ngày 08-9-2019 Anh cho L mượn xe về nhà thăm con, chứ Anh không biết Bị cáo sử dụng xe đi mua pháo. Chiếc xe và một số đồ vật Anh đã được trả lại, hiện còn một sợi dây cao su đang bị cơ quan chức năng tạm giữ, do không còn giá trị sử dụng nên Anh đề nghị tiêu hủy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời thừa nhận hành vi phạm tội của Bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của người có quyền lợi liên quan, Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản xem xét xác định vị trí, Biên bản cân xác định khối lượng tang vật, Kết luận giám định và các tài liệu, vật chứng thu được trong vụ án. Như vậy, đủ căn cứ và cơ sở kết luận bị cáo Lý Thị L đã thực hiện hành vi mua và vận chuyển 38kg pháo nổ từ đất nước Trung Quốc về Việt Nam, nhằm mục đích bán lại để kiếm lời. Với kết quả giám định vật chứng thu được là pháo, có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) (tại bản Kết luận giám định số 157/KL-PC09 ngày 12-09-2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn). Đây là những chứng cứ xác định Bị cáo đã phạm tội "Buôn bán hàng cấm". Hội đồng xét xử chấp nhận các chứng cứ do Kiểm sát viên đưa ra.

[2] ĐiÒu 190 Bộ luật Hình sự quy định về tội Buôn bán hàng cấm:

"1. Người nào thực hiện một trong các hành vi sau đây, nếu không thuộc trường hợp quy định tại các điều 232, 234, 244, 246, 248, 251, 253, 254, 304, 305, 306, 309 và 311 của Bộ luật này, thì bị phạt tiền từ 100.000.000 đồng đến 1.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:...

c) Sản xuất, buôn bán pháo nổ từ 06 kilôgam đến dưới 40 kilôgam;…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 1.000.000.000 đồng đến 3.000.000.000 đồng hoặc phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:...

k) Buôn bán qua biên giới, trừ hàng hóa là thuốc lá điếu nhập lậu;…."

[3] Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, cố ý thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước, xâm phạm trật tự an toàn xã hội ở địa phương, do đó Bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã thực hiện. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của Bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đầy đủ về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với Bị cáo. Bị cáo Lý Thị L không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt và không có tình tiết tăng nặng. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về Huy chương kháng chiến Hạng nhất của ông nội Bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng không thuộc trường hợp được coi là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên không thể áp dụng tình tiết giảm nhẹ này cho Bị cáo.

[4] Xét đề nghị áp dụng pháp luật và ra mức hình phạt đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Xét thấy, cần cách ly Bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục Bị cáo trở thành người công dân lương thiện, cũng như đáp ứng yêu cầu của việc phòng ngừa tội phạm.

Về điều kiện, hoàn cảnh kinh tế của Bị cáo khó khăn, thu nhập thấp không ổn định, đang nuôi hai con chưa thành niên, nên không áp dụng hình phạt bổ sung (là phạt tiền) đối với Bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, cần xử lý như sau:

- Số pháo thu được từ Bị cáo, sau giám định là chất thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; 01 áo vải liền mũ dài tay của Bị cáo, dùng vào mục đích phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- 01 đoạn dây cao su màu đen là tài sản của anh Triệu Văn T, việc Bị cáo dùng dây cao su của anh T đi buộc và đeo pháo thì anh T hoàn toàn không biết, do đó theo quy định của pháp luật sẽ được trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp. Tuy nhiên, do anh T không yêu cầu lấy lại và đề nghị tiêu hủy, xét thấy đây là ý chí tự nguyện của Người có quyền lợi liên quan, cần chấp nhận.

- 01 túi xách màu đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo (màu đỏ, đen), 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Lý Thị L thuộc sở hữu hợp pháp của Bị cáo, không liên quan đến tội phạm cần được trả lại cho Bị cáo.

- 01 chiếc xe mô tô biển kiểm soát 11Y1 - 001.01 (kèm theo Giấy chứng nhận đăng ký mô tô mang tên Hoàng Thị Tố N; 01 áo ni lon), xét thấy chủ sở hữu anh Triệu Văn T không biết Bị cáo sử dụng xe vào mục đích phạm tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng đã quyết định trả lại cho anh T là có căn cứ.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Quảng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hà Quảng, Kiểm

sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người có quyền lợi liên quan đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Căn cứ vào điểm k kho¶n 2 §iÒu 190; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Lý Thị L phạm tội "Buôn bán hàng cấm".

Xử phạt: Bị cáo Lý Thị L 05 (năm) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày Bị cáo bị bắt tạm giữ, là ngày 08-09-2019.

2. Việc xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự,

- Tịch thu và tiêu hủy: 02 bao tải dứa màu xanh, bên trong đựng các hộp cát tông và pháo nổ (còn nguyên niêm phong); 01 áo vải liền mũ dài tay, có 02 mặt (02 lớp), đã qua sử dụng.

- Tiêu hủy 01 đoạn dây cao su màu đen (kích thước dài 190cm, rộng 3cm).

- Trả lại cho bị cáo Lý Thị L: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo màu đỏ, đen (Imei1: 868125042254611, Imei2: 868125042254603), màn hình bị vỡ, nứt; 01 túi xách màu đen có dây đeo (đều đã qua sử dụng); 01 Giấy chứng minh nhân dân số 080541177 mang tên Lý Thị L.

Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Quảng đã chuyển vật chứng trên sang cơ quan Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Hà Quảng, tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 02-12-2019.

- Xác nhận: Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Quảng đã trả lại các vật chứng sau đây cho người có quyền lợi liên quan anh Triệu Văn T, tại biên bản giao, nhận ngày 26-11-2019:

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, biển kiểm soát 11Y1-001.01 (số máy: 3013975; số khung: 213992), bên phải xe không có gương (đã qua sử dụng).

+ 01 áo nilon (áo mưa) màu xanh cam, đã qua sử dụng.

+ 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 000006 mang tên Hoàng Thị Tố N.

3. Về án phí:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án,

Buộc Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Hòa An;
- Nhà Tạm giữ C«ng an H. Hòa An;
- Trại Tạm giam Công an T. Cao Bằng.
- CCTHADS huyện Hà Quảng;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Long Thị Thanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Đại Tiến

Nông Thị Huyền **Long Thị Thanh**

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- VKSND huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- Cơ quan THAHS Công an H. Hòa An;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Nhà Tạm giữ C«ng an H. Hòa An;
- Trại Tạm giam Công an T. Cao Bằng.
- CCTHADS huyện Hà Quảng;
- Cơ quan Cảnh sát Điều tra
Công an huyện Hà Quảng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

Long Thị Thanh